PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Chủ điểm Đi học vui sao · Bài 9–10 (SGK tr. 40–47)

Tuần 5

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Na tự soạn cặp

Tối nào, Na cũng xem thời khoá biểu để soạn sách vở. Ngày mai là thứ Ba. Buổi sáng có bốn tiết: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức và Âm nhạc. Na xếp sách Toán, sách Tiếng Việt vào cặp, không quên mang đôi thanh phách cho tiết Âm nhạc. Mẹ hỏi: "Con có cần mẹ soạn giúp không?" Na lắc đầu: "Có thời khoá biểu, con tự soạn được ạ!"

1. Na xem thời khoá biểu để làm gì?

(A) Để soạn sách vở (B) Để làm bài tập (C) Để đọc truyện

2. Sáng thứ Ba, lớp Na có mấy tiết?

(A) Ba tiết (B) Bốn tiết (C) Năm tiết

3. Na mang thanh phách cho tiết học nào?

(A) Toán (B) Âm nhạc (C) Tiếng Việt

4. Vì sao Na tự soạn được sách vở?

Bài 2: Chính tả: điền c hoặc k

thước ..... ẻ cái ..... éo ..... ặp sách

..... ục tẩy đôi ..... ính cái ..... ốc

Bài 3: Chính tả: điền ch hoặc tr

..... ống trường ..... ăm chỉ ..... ang sách ..... ào cờ

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm thích hợp

bảng phấn học sinh viết đọc giảng bài

1. Từ chỉ sự vật: .....

2. Từ chỉ hoạt động: .....

Bài 5: Luyện từ và câu: khoanh vào câu nêu hoạt động

1. Câu nào nêu hoạt động?

(A) Lớp em rất sạch. (B) Các bạn đang tập hát. (C) Đây là cô Hoa.

ontn.app Tạo phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

2. Câu nào nêu hoạt động của cô giáo?

(A) Cô giáo rất hiền. (B) Cô là cô giáo em. (C) Cô giảng bài cho cả lớp.

🌙 Bài 6: Viết: kể việc em làm buổi chiều tối

Viết 2–3 câu kể những việc em làm từ 17 giờ đến lúc đi ngủ.

17 giờ em làm gì? Buổi tối em làm gì? Mấy giờ em đi ngủ?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 5

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **A** (Để soạn sách vở)
2. **B** (Bốn tiết)
3. **B** (Âm nhạc)
4. Vì Na đã có thời khoá biểu.

Bài 2: Chính tả: điền c hoặc k

thước **k**ẻ cái **k**éo **c**ặp sách **c**ục tẩy đôi **k**ính cái **c**ốc

Bài 3: Chính tả: điền ch hoặc tr

trống trường **ch**ăm chỉ **tr**ang sách **ch**ào cờ

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm thích hợp

1. Từ chỉ sự vật: **bảng, phấn, học sinh**
2. Từ chỉ hoạt động: **viết, đọc, giảng bài**

Bài 5: Luyện từ và câu: khoanh vào câu nêu hoạt động

1. **B** (Các bạn đang tập hát.) 2. **C** (Cô giảng bài cho cả lớp.)

Bài 6: Viết: kể việc em làm buổi chiều tối

Mẫu: 17 giờ, em tắm rồi giúp mẹ dọn mâm. Buổi tối, em học bài và soạn sách vở theo thời khoá biểu. 21 giờ, em đi ngủ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án